

Số: 168/KH-THPTXT

Nam Định, ngày 10 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2021-2022

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ - BGDDT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
- Căn cứ công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng;
- Căn cứ công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;
- Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;
- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;
- Công văn số 1292/SGDĐT-GDTrH ngày 4/9/2020 và Công văn số 1360/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2020 của Sở GDĐT Nam Định về việc hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) môn học, KHGD nhà trường năm học 2020-2021.
- Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường;
- Công văn 1194/SGDĐT - GDTrH ngày 16/8/2021 của Phòng Giáo dục trung học về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022.
- Công văn số 1310/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2021 của Phòng Giáo dục trung học về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022;
- Công văn 1317/SGDĐT-QLCLGD ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT Nam Định về việc hướng dẫn công tác Quản lý chất lượng giáo dục năm học 2021-2022;
- Công văn số 1415/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;
- Căn cứ kế hoạch năm học 2021-2022 của trường THPT Xuân Trường.

2. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ: Toàn xã hội đang quan tâm đầu tư cho cho việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần nghị quyết 29.

2.1.2. Thách thức: Sự thay đổi diễn ra rất nhanh, ảnh hưởng của các yếu tố phi truyền thống rất lớn như dịch bệnh, biến đổi khí hậu ... đòi hỏi các nhà trường và đội ngũ giáo viên phải học cách thích ứng nhanh để tồn tại và phát triển.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường: Trường có bề dày truyền thống 60 năm với rất nhiều thế hệ học sinh trưởng thành, trường đóng trên địa bàn có truyền thống hiếu học, đội ngũ giáo viên của nhà trường có chất lượng tốt, nhiệt tình, trách nhiệm với công việc.

2.2.2. Điểm yếu: Chất lượng đầu vào chưa cao và chưa ổn định, cơ sở vật chất chưa đáp ứng tốt cho các hoạt động dạy và học.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2020-2021

Giáo dục đạo đức:

Khối	Số	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	490	414	84.49	67	13.67	7	1.43	2	0.41
11	468	372	79.49	72	15.38	16	3.42	8	1.71
12	512	473	92.38	26	5.08	13	2.54	0	0.00
TT	1470	1259	85.65	165	11.22	36	2.45	10	0.68

Giáo dục trí dục:

Khối	Số	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	490	75	15.31	231	47.14	163	33.27	20	4.08	1	0.2
11	468	67	14.32	275	58.76	119	25.43	7	1.50	0	0
12	512	98	19.14	328	64.06	85	16.60	1	0.20	0	0
TT	1470	240	16.33	834	56.73	367	24.97	28	1.90	1	0.07

Học sinh dự thi STEM: có 01 sản phẩm.

Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: đạt 2 giải Ba cá nhân. Toàn trường đạt giải khuyến khích.

Chất lượng tốt nghiệp THPT năm 2021: Năm học 2020-2021, học sinh thi đỗ tốt nghiệp THPT đạt tỷ lệ 100%. Chất lượng chung của thi tốt nghiệp THPT nhà trường đứng thứ **30/55** trường trên toàn tỉnh..

Các hoạt động phong trào và các cuộc thi, hội thi: do Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành, đoàn thể các cấp, UBND huyện Xuân Trường tổ chức, nhà trường tham gia tích cực, hiệu quả: Các hoạt động phong trào và các cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện Xuân Trường tổ chức nhà trường đều tham gia tích cực, nhiệt tình: cuộc thi viết về tấm gương nhà giáo tâm huyết, sáng tạo; cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai, Giao thông học đường được nhà trường tích cực tham gia. Tổ chức tuyên truyền về bầu cử đại biểu các cấp cho học sinh lớp 12. Tích cực triển khai cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND”.

Các bộ môn đã chọn cử giáo viên tham gia báo cáo chuyên đề trong hội thảo cụm tổ chức vào ngày 14/11/2020 tại trường THPT Xuân Trường B theo đúng kế hoạch với chất lượng các báo cáo được đánh giá cao: Toán, Ngữ văn, Sinh học, Hóa học, Thể dục, STEM. Giáo viên toàn trường cũng đã tham gia đầy đủ buổi hội thảo để trao đổi, học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Năm học 2020-2021 nhà trường đã tổ chức được 1 đợt hội giảng cấp trường vào dịp 20/11 với 04 bộ môn: Tiếng Anh, Vật lý, Công nghệ- KTNN, GDCD. Đã tổ chức thành công hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường với 6 giáo viên dự thi ở 5 bộ môn: môn Toán, Hóa, Sinh, Văn, Thể dục, kết quả cả 06 thầy cô đều đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Các tổ bộ môn đã chọn cử giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2020-2021 do Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định tổ chức: môn Toán, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Thể dục. Kết quả 05 giáo viên dự thi đều đạt Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, toàn trường đạt cờ giải Ba toàn đoàn

Toàn trường xây dựng được 42 chuyên đề dạy học các môn học kỳ I: 22 chuyên đề; học kỳ 2: 20 chuyên đề và đã xây dựng được 45 tiết dạy theo nghiên cứu bài học.

Tổ chức thành công hội giảng cấp trường.

Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động VN TDTT: Đoàn thanh niên, Công đoàn nhà trường đã tổ chức các hoạt động VN, TDTT, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm như ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày thành lập Đoàn thanh niên...; nhà trường đã tổ chức các buổi hoạt động ngoài giờ chính khóa như: buổi tư vấn tâm lý học đường; tổ chức tư vấn, hướng dẫn các em cách phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tổ chức tư vấn và hướng nghiệp cho các em.

Nhà trường đã thành lập Câu lạc bộ STEM với sự tham gia nhiệt tình của các thầy cô giáo và các em học sinh đã nỗ lực hết mình tham gia các hoạt động. Kết quả Trường THPT Xuân Trường đã có 1 dự án được khen thưởng.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao chất lượng toàn diện của trường chuẩn quốc gia đào tạo ra các thế hệ học sinh có năng lực, phẩm chất tốt, năng động, sáng tạo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Các chỉ tiêu chung

1. Tập thể nhà trường đạt danh hiệu “Lao động xuất sắc”.
2. Chi bộ nhà trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
3. Tập thể tổ: 5/9 tổ đạt tổ Lao động tiên tiến.

4. Công đoàn trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Liên đoàn Giáo dục tỉnh tặng bằng khen.

5. Đoàn thanh niên: Đoàn trường vững mạnh, được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

3.2.2 Thi đua học sinh

Về giáo dục đức dục học sinh: 98.5% trở lên học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt, Khá; Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm Yếu.

Về giáo dục trí dục học sinh:Xếp loại văn hóa Giỏi: 16%; Xếp loại văn hóa khá: 58%; Hạn chế học sinh xếp loại văn hóa yếu, kém (dưới 1%); Tỷ lệ học sinh khối 10, 11 lên lớp 99,5% (lên lớp thẳng 99% trở lên).

Thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: Toàn trường xếp trong top 15 trường xuất sắc nhất, đạt cờ giải Ba toàn đoàn.

Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh:đạt giải lĩnh vực và đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

Học sinh dự thi STEM: có ít nhất 01 sản phẩm đạt giải.

Thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh:Có học sinh tham gia.

Thi Hội khỏe Phù Đổng học sinh phổ thông cấp tỉnh: Toàn trường xếp trong top 20 trường xuất sắc nhất, đạt cờ giải Khuyến khích toàn đoàn.

Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: đạt 3 giải cá nhân (trong đó có giải Ba trở lên). Toàn trường xếp trong top 15 trường xuất sắc nhất, đạt cờ giải khuyến khích toàn đoàn.

Các cuộc khảo sát chất lượng năm học 2021-2022 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, chất lượng các bộ môn dự khảo sát của nhà trường phải đạt trong top 20 trường THPT công lập xuất sắc nhất tỉnh.

Thi tốt nghiệp THPT năm 2022: 100% học sinh lớp 12 được dự thi tốt nghiệp THPT năm 2021; 100% học sinh thi đỗ tốt nghiệp THPT. Điểm bình quân của thi tốt nghiệp THPT năm 2021 nằm trong top 20 trường THPT công lập của tỉnh.

Các cuộc thi, hội thi khác: phân đấu có giải chính thức và được khen thưởng.

3.2.3 Thi đua nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

100% nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động hoàn thành nhiệm vụ.

95% nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

15% nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

01 nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

Có nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được Giám đốc Sở tặng giấy khen

Chủ tịch UBND Tỉnh tặng bằng khen, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen, Đoàn thanh niên các cấp tặng bằng, giấy khen, Công đoàn các cấp tặng bằng, giấy khen.

100% giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.

100% giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh.

100% giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp cụm đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp cụm (nếu có).

100% giáo viên dự kiểm tra sau tập huấn đạt kết quả tốt.

Có nhiều giáo viên được nâng hạng chức danh nghề nghiệp.

100% giáo viên thực hiện tốt việc dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy. Có giáo viên tham gia mạng lưới giáo viên sáng tạo toàn cầu.

Sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp ngành, tỉnh: có giải cá nhân và đạt giải khuyến khích toàn đoàn. Phần đầu có sáng kiến kinh nghiệm đạt giải cấp tỉnh.

Các cuộc thi, hội thi khác: phần đầu có giải chính thức và được khen thưởng.

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

4.1. Chương trình chính khóa

KHỐI 12

12A1-12A5: Ban Cơ bản tự chọn Toán, Lý, Hóa

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Toán	90	5	5	5	5	68	4	4	4	4
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Hóa	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Sinh	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sử	36	2	2	2	2	17	1	1	1	1
Địa	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Công nghệ	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết dạy	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

12A6-12A7: Ban Cơ bản tự chọn ban Toán, Lý, Anh

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35

		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Toán	90	5	5	5	5	68	4	4	4	4
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Hóa	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sinh	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sử	36	2	2	2	2	17	1	1	1	1
Địa	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Công nghệ	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	72	4	4	4	4	68	4	4	4	4
Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết dạy	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

12A8-12A12: Ban Cơ bản tự chọn Toán, Văn, Anh

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	72	4	4	4	4	68	4	4	4	4
Toán	90	5	5	5	5	77	4	4	4	5
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Hóa	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sinh	27	2	2	2	1	25	2	2	2	1
Sử	36	2	2	2	2	17	1	1	1	1
Địa	27	1	1	1	2	34	2	2	2	2
Công nghệ	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	72	4	4	4	4	68	4	4	4	4
Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

KHỐI 11**11A1-11A5: Ban Cơ bản tự chọn Toán, Lý, Hóa**

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	72	4	4	4	4	51	3	3	3	3
Toán	90	5	5	5	5	68	4	4	4	4
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Hóa	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Sinh	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sử	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Địa	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Công nghệ	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

11A6-11A7: Ban Cơ bản tự chọn Toán, Lý, Anh

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	72	4	4	4	4	51	3	3	3	3
Toán	90	5	5	5	5	68	4	4	4	4
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Hóa	36	2	2	2	2	51	3	3	3	3
Sinh	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Sử	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Địa	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Công nghệ	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	72	4	4	4	4	51	3	3	3	3

Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

11A8-11A12: Ban Cơ bản tự chọn Toán, Văn, Anh

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	81	4	4	4	5	68	4	4	4	4
Toán	90	5	5	5	5	85	5	5	5	5
GDCD	24	1	2	2	1	17	1	1	1	1
Lý	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Hóa	54	3	3	3	3	43	2	2	2	3
Sinh	36	2	2	2	2	25	2	2	2	1
Sử	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Địa	21	2	1	1	1	17	1	1	1	1
Công nghệ	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Tin học	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	63	3	3	3	4	60	3	3	3	4
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết	504	30	30	30	30	476	30	30	30	30

KHỐI 10
(Ban cơ bản)

Môn học	Học kì I					Học kì II				
	T.Số	T1-3	T4-6	T7-9	T10-18	T.Số	T19-21	T22-24	T25-26	T27-35
		3	3	3	9		3	3	2	9
Văn	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Toán	90	5	5	5	5	68	4	4	4	4
GDCD	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Lý	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Hóa	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3
Sinh	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Sử	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Địa	36	2	2	2	2	17	1	1	1	1
Công nghệ	18	1	1	1	1	34	2	2	2	2
Thể dục	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Anh	54	3	3	3	3	51	3	3	3	3

Tin học	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
QPAN	18	1	1	1	1	17	1	1	1	1
Tự chọn	72	4	4	4	4	51	3	3	3	3
GD tập thể	36	2	2	2	2	34	2	2	2	2
Tổng tiết	612	30	30	30	30	510	30	30	30	30

Học 1 buổi

Thời gian		Hoạt động		
		Khối 10	Khối 11	Khối 12
7h – 7h15’	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ
7h15-8h	45 phút	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1
8h – 8h10’	10 phút	Giải lao	Giải lao	Giải lao
8h 10’ – 8h55’	45 phút	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2
8h 55’ – 9h5’	10 phút	Giải lao	Giải lao	Giải lao
9h5’ – 9h50’	45 phút	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3
9h50 – 10h	10 phút	Giải lao	Giải lao	Giải lao
10h – 10h45’	45 phút	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4
10h45’ – 10h55’	10 phút	Giải lao	Giải lao	Giải lao
10h55’ – 11h40’	45 phút	Tiết 5	Tiết 5	Tiết 5

* Để tận dụng thời gian vàng, có thể tăng cường từ 01-02 buổi/tuần vào buổi chiều để đẩy nhanh tiến độ chương trình.

KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

(Có phụ lục kèm theo)

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Công tác chuyên môn

5.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý đáp ứng với việc đổi mới căn bản giáo dục, tiếp cận trong việc thực hiện chương trình giáo dục hiện hành theo hướng tinh giảm, tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới. Sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế, tham mưu cho Sở Giáo dục và Đào tạo về luân chuyển cán bộ quản lý và chuyển đổi vị trí công tác của viên chức theo quy định.

Nâng cao hiệu lực thực thi của các bản kế hoạch và các quy định trong chỉ đạo điều hành trong cơ quan. Thay đổi cơ bản và nâng cao chất lượng của việc xây dựng các bản kế hoạch trong mọi lĩnh vực quản lý, điều hành nhà trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, trong soạn giảng và truyền thông về nhà trường. Sử dụng sổ điểm, sổ học bạ và sổ

liên lạc điện tử. Tiếp tục chỉ đạo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên duy trì các hoạt động trên “Trường học kết nối” một cách hiệu quả.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định trong nhà trường. Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn thông qua hội đồng chuyên môn và cụm trường.

Đẩy mạnh công tác truyền thông tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, nhân dân và học sinh về các chủ trương, nội dung thực hiện chương trình GDPT mới. Tuyên truyền các chủ trương của nhà trường, tích cực và kịp thời cập nhật những hoạt động giáo dục của nhà trường trên Website nhà trường và các phương tiện truyền thông khác nhằm tác động tích cực tới cha mẹ học sinh, học sinh và toàn xã hội.

Triển khai thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông theo các Thông tư, Nghị định và các quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hiện hành.

Thực hiện tốt công tác dân chủ trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục của hiệu trưởng.

Đảm bảo việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định của pháp luật.

b. Giải pháp thực hiện

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tiếp tục sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện tạo nền tảng ổn định để triển khai các hoạt động giáo dục hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo phương châm 4 tốt “Quản lý tốt, môi trường giáo dục tốt, dạy tốt, học tốt”.

Tăng cường xây dựng khối đoàn kết thống nhất ý chí trong hành động, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, Cán bộ quản lý và giáo dục học sinh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Tăng cường kỷ cương, nề nếp và hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Thực hiện nghiêm túc biên chế năm học, tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện đúng điều lệ trường THPT; Thiết lập kỷ cương, nề nếp trong kiểm tra, đánh giá, thi cử, bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng, có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định.

Thực hiện tốt công tác tổ chức nhân sự. Ban giám hiệu phân công, trách nhiệm cụ thể, rõ ràng; phân công giáo viên theo trình độ, năng lực; phân công nhân viên nhiệm vụ cụ thể.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng, đảm bảo khoa học dân chủ, công khai và công bằng. Đảm bảo 30% tổng số giáo viên của trường được kiểm tra nội bộ, 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề.

Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung, cập nhật thông tin về trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục, trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, an toàn trường học, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và khách đến công tác.

Tổ chức ký, duyệt giáo án của giáo viên "trực tuyến" tạo điều kiện thuận lợi cho công tác ký duyệt và quản lý chất lượng của tổ trưởng và cắt giảm thời gian duyệt của giáo viên.

Thống kê các phần mềm chuyên dụng của từng bộ môn, lựa chọn những phần mềm phù hợp với tình hình thực tế của trường để phổ biến đến từng thành viên trong tổ chuyên môn sử dụng.

Chỉ đạo triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do ngành giáo dục và địa phương phát động: Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05/CT-TW của Bộ chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* bằng những hình thức thiết thực; gắn việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; Đẩy mạnh thực hiện xây dựng *“Nhà trường văn hóa - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”*, củng cố kỷ cương, nề nếp, xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết thân ái thống nhất.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo công khai dân chủ, công bằng, phát hiện nhân tố điển hình, khảo sát và tôn vinh nhà giáo tiêu biểu.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ và quy định của trường.

Chú trọng việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường, các nội quy, quy chế, quy định triển khai thực hiện dân chủ đảm bảo đúng quy định.

Các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường đều được phát huy quyền làm chủ; các chủ trương, kế hoạch của chi bộ, nhà trường, của tổ, nội dung thi đua, các kế hoạch xây dựng, mua sắm, sửa chữa đều được thông qua các bộ phận có liên quan; có thanh tra nhân dân nhà trường giám sát quá trình thực hiện.

Tất cả văn bản chỉ đạo của cấp trên đều được công khai và được quần chúng từ tổ đến trường đóng góp xây dựng trước khi tổ chức thực hiện. Các ý kiến phản ánh của cán bộ, giáo viên, công nhân viên, phụ huynh và học sinh đều được cấp ủy, Ban giám hiệu xem xét, làm việc để giải quyết một cách hợp lý. Các hoạt động chuyên môn của nhà trường, của các đoàn thể cũng như các hoạt động phong trào đã được triển khai thực hiện tốt.

Hiệu trưởng giải trình các ý kiến, kiến nghị, phản ánh trong các cuộc họp, hội nghị và theo đúng quy định của các cấp.

5.1.2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng chủ đề dạy học, khung kế hoạch năm học

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- 100% bộ môn xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học bộ môn theo đúng chương trình phổ thông hiện hành và khung thời gian năm học 2021-2022 ban hành kèm theo quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Nam Định.

- Triển khai đầy đủ chương trình giáo dục địa phương theo công văn 144/SGDĐT-GDTrH ngày 16/2/2017 và thời lượng dạy học tự chọn.

- Mỗi tổ nhóm chuyên môn phải xây dựng được tối thiểu 2 chuyên đề dạy học/1 học kỳ theo hướng dẫn tại công văn 5555/BGDĐT-GDTrH; tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm.

b. Biện pháp thực hiện

- Triển khai đầy đủ Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 và Công văn 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 1/11/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ GDĐT về thời lượng dạy học tự chọn trong chương trình giáo dục phổ thông.

- Toàn trường học theo ban cơ bản (có bảng phân công số tiết dạy chi tiết theo đợt)

- Môn Tiếng Anh toàn trường thực hiện dạy theo chương trình hệ 10 năm theo hướng dẫn tại Công văn 743/SGDĐT-GDTrH ngày 21/5/2021 của Sở GDĐT; Kế hoạch 93/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia giai đoạn 2019-2025.

- Môn GDQPAN thực hiện chương trình theo Thông tư 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13/1/2017 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Chương trình môn giáo dục quốc phòng và an ninh cấp THPT. Phần lý thuyết dạy theo phân phối chương trình, phần thực hành tổ chức dạy tập trung dứt điểm trong học kỳ 1 theo kế hoạch của nhóm GDQPAN đã được lãnh đạo trường và sở GDĐT phê duyệt.

- Các tổ/nhóm chuyên môn căn cứ vào chương trình, sách giáo khoa hiện hành và hướng dẫn giảng dạy môn học năm học 2021-2022 ban hành kèm theo công văn số 1310/SGDĐT-GDTrH ngày 07/09/2021 của sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 để lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường. Trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và các hoạt động học dự kiến sẽ tổ chức cho học sinh theo phương pháp dạy học tích cực, xác định các năng lực và phẩm chất có thể hình thành cho học sinh trong mỗi chuyên đề đã xây dựng.

- Học tự chọn: Toàn trường học tự chọn bám sát, cụ thể theo các môn như sau:

Khối 12

Môn học	Học kì I			Học kì II		
	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề

Văn	54	A8-A12: 18		51	A8-A12: 17	
Toán	72	A1-A5: 18 A6-A7: 18 A8-A12: 18	<i>A1-A5: 9</i>	51	A1-A5: 17 A6-A7: 17 A8-A12: 26	
GDCD	18			17		
Lý	36	A1-A5: 18 A6-A7: 18	<i>A1-A5: 9</i> <i>A8-A12: 9</i>	34	A1-A5: 17 A6-A7: 17	<i>A8-A12: 8</i>
Hóa	36	A1-A5: 18	<i>A6-A7: 9</i>	34	A1-A5: 17	<i>A6-A7: 8</i>
Sinh	27	A1-A5: 9 A6-A7: 9		25	A1-A5: 9 A6-A7: 9	<i>A1-A5: 8</i>
Sử	36			17		
Địa	18	A8-A12: 9		34		
Công nghệ	18			17		
Thể dục	36			34		
Anh	54	A6-A7: 18 A8-A12: 18		51	A6-A7: 17 A8-A12: 17	
Tin học	18			34		
QPAN	18			17		

Khối 11

Môn học	Học kì I			Học kì II		
	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề
Văn	72	A8-A12: 9		51	A8-A12: 17	
Toán	72	A1-A5: 18 A6-A7: 18 A8-A12: 18		51	A1-A5: 17 A6-A7: 17 A8-A12: 34	
GDCD	18	A8-A12: 6		17		
Lý	36	A1-A5: 18 A6-A7: 18	A8-A12: 9	34	A1-A5: 17 A6-A7: 17	A8-A12: 8
Hóa	36	A1-A5: 18 A8-A12: 18	A6-A7: 9	34	A1-A5: 17 A6-A7: 17 A8-A12: 9	A1-A5: 3
Sinh	27	A1-A5: 9 A6-A7: 9 A8-A12: 9	A1-A5: 9	25	A1-A5: 9 A6-A7: 9	A1-A5: 3
Sử	18	A8-A12: 9		17		
Địa	18	A8-A12: 3		17		
Công nghệ	18			34		
Thể dục	36			34		
Anh	54	A6-A7: 18		51		A1-A5: 2 A6-A7: 8
Tin học	18			34		
QPAN	18			17		

Khối 10

Môn học	Học kì I			Học kì II		
	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề	Chính khóa	Tự chọn	Tự chọn hình thức chuyên đề
Văn	54			51		
Toán	54	18		51	17	
GDCD	18			17		
Lý	36	18		34	17	
Hóa	36	18		34	17	12
Sinh	18			17		
Sử	18			34		
Địa	36			17		
Công nghệ	18			34		
Thể dục	36			34		
Anh	54			51		5
Tin học	36			34		
QPAN	18			17		

-Thực hiện đầy đủ các nội dung Giáo dục địa phương theo công văn 144/SGDDT-GDTrH ngày 16/2/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định. Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh.

- Thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục về phòng chống tham nhũng theo Chỉ thị 10/CT-TTg, dạy các nội dung về PCTN tích hợp trong bộ môn Giáo dục công dân.

- Giáo viên thực hiện đúng, đầy đủ chương trình giảng dạy ghi trong kế hoạch dạy học bộ môn và thời khóa biểu đã được lãnh đạo nhà trường duyệt.

- Tuần 16 học kỳ 1 và tuần 34 học kỳ 2 toàn bộ giáo viên rà soát và báo cáo tiến độ việc thực hiện chương trình theo kế hoạch, nếu lớp nào còn chậm nhà trường sẽ bố trí lịch học bù để đảm bảo chương trình của mỗi học kỳ kết thúc đúng kế hoạch và khung thời gian quy định.

- Sẵn sàng hình thức dạy học trực tuyến khi dịch bệnh diễn biến phức tạp, học sinh ở nhà phòng tránh dịch: Mỗi lớp thành lập các nhóm (zalo, facebook), lập các tài khoản để có

thể tham gia học trên google meet, thực hiện kiểm tra đánh giá trên shub classroom, kahoot, quizizz....

5.1.3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực phẩm chất người học.

- Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THPT do Bộ GD&ĐT ban hành tại thông tư 58 và thông tư 26.

- Các nội dung và cách thức kiểm tra phải bám sát theo yêu cầu bộ môn và định hướng của đề thi THPT Quốc gia.

b. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học triệt để hơn, sâu rộng hơn đến từng cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp của giáo viên; tổ chức hội thảo từ cấp trường, cụm trường; tổ chức dự giờ. Đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn, tăng cường theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy...

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; khắc phục lối dạy học thuần túy đọc - chép; chú trọng tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong tổ chức quá trình dạy học; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đó, tránh ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, thực hiện một số tiết đưa học sinh ra ngoài không gian lớp học (tham gia các hoạt động nghiên cứu, lao động, sản xuất thực tiễn có sử dụng kiến thức môn học).

- Trong quá trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan; dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng; hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu...) về kết quả thực hiện

nhệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Đề kiểm tra phải dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng, phù hợp với trình độ chung, đảm bảo phân loại học sinh. Các môn kiểm tra chung thì người ra đề phải ra chéo khối.

- Các nhóm chuyên môn đăng ký tiến độ kiểm tra và vào điểm theo từng tháng, nhóm trưởng nộp đăng ký (theo mẫu chung) cho phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước ngày 9/10/2021.

*** Yêu cầu về đề kiểm tra - đáp án**

- Không kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu; những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

- Đề kiểm tra phù hợp với nội dung chương trình: Nằm trong chương trình quy định, phù hợp nội dung đã giảng dạy trên lớp. Trước khi ra đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ giáo viên phải lập ma trận theo quy định.

- Đề kiểm tra phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học.

+ Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng được xác định trong chương trình và sách giáo khoa của mỗi môn học, tăng cường các câu hỏi có tính tích hợp. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

+ Phân loại được trình độ học sinh ở các mức: Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu.

+ Phù hợp với trình độ nhận thức, tâm sinh lý học sinh và thời gian quy định cho từng môn học.

+ Các đề kiểm tra ra theo thang điểm 10.

- Đề kiểm tra TNKQ: ngoài việc đảm bảo yêu cầu trên, phải đảo nhiều mã đề (ít nhất là 6 mã đề).

- Đề kiểm tra chung do tổ chuyên môn phân công (người ra đề phải chéo khối) niêm phong và nộp trước thời hạn kiểm tra 5 ngày cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Cách thức và hình thức đề kiểm tra.

+ Các bài kiểm tra thường xuyên hoặc định kỳ mà không kiểm tra chung toàn khối thì giáo viên tự ra đề và chấm theo quy định, giáo viên phải lưu đề, đáp án và 5 bài kiểm tra của học sinh mỗi lớp làm minh chứng để tổ trưởng và ban giám hiệu kiểm tra.

+ Các bài kiểm tra chung:

Khối 12: Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận với thời gian 120 phút, các môn còn lại kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận (do tổ CM thống nhất), thời gian làm bài theo đúng thời gian làm bài các môn của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Khối 11: Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận thời gian làm bài 90 phút; Môn Toán: 90 phút, Tiếng Anh: 60 phút, bài tổ hợp 50 phút/môn thành phần và theo hình thức trắc nghiệm kết hợp Tự luận

Khối 10: Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận thời gian làm bài 90 phút; Môn Toán: 90 phút, Tiếng Anh: 60 phút, các môn còn lại 45 phút và theo hình thức trắc nghiệm kết hợp Tự luận

- Dự kiến lịch kiểm tra chung:

Đợt	Thời gian	Môn kiểm tra khối 10	Môn kiểm tra khối 11	Môn kiểm tra khối 12	Điều chỉnh
Gữa HK1	Tuần 9 01/11-06/11	Văn;Toán; T.Anh; Vật lý	Toán; Văn; T.Anh; Bài tổ hợp	Toán; Văn; T.Anh; bài tổ hợp	
Cuối HK1	Tuần 16 20/12-23/12	Văn; Toán; T.Anh; Hóa học	Thi theo đề của Sở	Thi theo đề của Sở	Thì vào tuần 17 do trường có HS mắc covid
Giữa HK2	Tuần 27 7/3-12/3	Văn; Toán; T.Anh; Sinh học	Toán; Văn; T.Anh; bài tổ hợp	Toán; Văn; T.Anh; bài tổ hợp	
Cuối HK2	Tuần 35 2/5-7/5	Thi theo đề của Sở	Toán; Văn; T.Anh; bài tổ hợp.	Thi theo đề của Sở	

Lịch chi tiết kiểm tra tập trung

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021-2022 (Tuần 9)

Ngày Kiểm tra	Ca	Môn thi	Thời gian làm bài (giờ)	Giờ Phát đề	Giờ làm bài	Trống báo còn 15 phút	Giờ thu bài	Hình thức
				Trống 3 tiếng	Trống 1 tiếng	Trống 2 tiếng	1 hồi	
Thứ Hai (1/11)	S	Văn 12	2:00	7:30	7:35	9:20	9:35	Tự luận
	S	Anh 11	1:00	10:05	10:10	10:55	11:10	TN+TL
	C	Văn 10	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	Tự luận
	C	Anh 10	1:00	15:55	16:00	16:45	17:00	TN+TL
Thứ Ba (2/11)	S	Văn 11	1:30	7:30	7:35	8:50	9:05	Tự luận
	S	Toán 11	1:30	9:25	9:30	10:45	11:00	TN+TL
	C	Toán 12	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	TN+TL
	C	Anh 12	1:00	15:55	16:00	16:45	17:00	TN+TL
Thứ Tư (3/11)	S	Lý; Sử 11	0:50	7:30	7:35	8:10	8:25	TN+TL
	S	Hóa; Địa 11	0:50	8:30	8:35	9:10	9:25	TN+TL
	S	Sinh; CD 11	0:50	9:30	9:35	10:10	10:25	TN+TL
	C	Toán 10	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	TN+TL
	C	Lý 10	0:45	15:55	16:00	16:30	16:45	TN+TL
	Thứ Năm (4/11)	S	Lý; Sử 12	0:50	7:30	7:35	8:10	8:25
S	Hóa; Địa 12	0:50	8:30	8:35	9:10	9:25	TN+TL	
S	Sinh; CD 12	0:50	9:30	9:35	10:10	10:25	TN+TL	

KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021-2022 (Tuần 16)

Ngày Khảo sát	Ca	Lớp	Môn/bài khảo sát	Thời gian làm bài (giờ)	Giờ Phát đề	Giờ làm bài	Trống báo còn 15 phút	Giờ thu bài	Hình thức
					Trống 3 tiếng	Trống 1 tiếng	Trống 2 tiếng	1 hồi	
Thứ Hai 20/12/2021	S	12	Ngữ văn	2:00	7:25	7:30	9:15	9:30	Tự luận
	S	11	Môn KHXH	0:45	10:00	10:05	10:35	10:50	TN:TL=60:40
	C	12	Toán	1:30	13:55	14:00	15:15	15:30	Trắc nghiệm
	C	11	Môn KHTN	0:45	15:55	16:00	16:30	16:45	TN:TL=60:40
Thứ Ba 21/12/2021	S	12	Lý, Sử	0:50	7:25	7:30	8:05	8:20	Trắc nghiệm
	S		Hoá, Địa	0:50	8:25	8:30	9:05	9:20	Trắc nghiệm
	S		Sinh, GDCD	0:50	9:25	9:30	10:05	10:20	Trắc nghiệm
	C	11	Toán	1:30	13:55	14:00	15:15	15:30	TN:TL=60:40
	C	11	Tiếng Anh	1:00	15:55	16:00	16:45	17:00	TN:TL=50:50
Thứ Tư 22/12/2021	S	12	Tiếng Anh	1:00	7:25	7:30	8:15	8:30	Trắc nghiệm
	S	11	Ngữ Văn	1:30	8:55	9:00	10:15	10:30	Tự luận
	C	10	Văn	1:30	13:55	14:00	15:15	15:30	Tự luận
	C	10	Hoá	0:45	15:55	16:00	16:30	16:45	TN+TL
Thứ Năm 23/12/2021	S	10	Toán	1:30	7:25	7:30	8:45	9:00	TN+TL
	S	10	Anh	1:00	9:25	9:30	10:15	10:30	TN+TL

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021-2022 (Tuần 27)

Ngày Kiểm tra	Ca	Môn thi	Thời gian làm bài (giờ)	Giờ Phát đề	Giờ làm bài	Trống báo còn 15 phút	Giờ thu bài	Hình thức
				Trống 3 tiếng	Trống 1 tiếng	Trống 2 tiếng	1 hồi	
Thứ Hai 7/3/22	S	Văn 12	2:00	7:30	7:35	9:20	9:35	Tự luận
	S	Anh 11	1:00	9:55	10:00	10:45	11:00	TN+TL
	C	Văn 10	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	Tự luận
	C	Anh 10	1:00	15:55	16:00	16:45	17:00	TN+TL
Thứ Ba 8/3/22	S	Văn 11	1:30	7:30	7:35	8:50	9:05	Tự luận
	S	Toán 11	1:30	9:25	9:30	10:45	11:00	TN+TL

	C	Toán 12	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	TN+TL
	C	Anh 12	1:00	15:55	16:00	16:45	17:00	TN+TL
Thứ Tư 9/3/22	S	Lý; Sử 11	0:50	7:30	7:35	8:10	8:25	TN+TL
	S	Hóa; Địa 11	0:50	8:30	8:35	9:10	9:25	TN+TL
	S	Sinh; CD 11	0:50	9:30	9:35	10:10	10:25	TN+TL
	C	Toán 10	1:30	14:00	14:05	15:20	15:35	TN+TL
	C	Sinh 10	0:45	15:55	16:00	16:30	16:45	TN+TL
Thứ Năm 10/3/22	S	Lý; Sử 12	0:50	7:30	7:35	8:10	8:25	TN+TL
	S	Hóa; Địa 12	0:50	8:30	8:35	9:10	9:25	TN+TL
	S	Sinh; CD 12	0:50	9:30	9:35	10:10	10:25	TN+TL

KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021-2022 (Tuần 33-K12; Tuần 35-K10,11)

Ngày KS	Ca	Môn thi	Thời gian làm bài (giờ)	Giờ Phát đề	Giờ làm bài	Trống báo còn 15 phút	Giờ thu bài	Hình thức
				Trống 3 tiếng	Trống 1 tiếng	Trống 2 tiếng	1 hồi	
Thứ Hai 18/04/22	S	Văn 12	2:00	7:25	7:30	9:15	9:30	Tự luận
	C	Toán 12	1:30	7:25	7:30	8:45	9:00	Trắc nghiệm
	C	Anh 12	1:00	9:25	9:30	10:15	10:30	Trắc nghiệm
Thứ Ba 19/4/22	S	Lý, Sử 12	0:50	13:55	14:00	14:35	14:50	Trắc nghiệm
	S	Hóa, Địa 12	0:50	14:55	15:00	15:35	15:50	Trắc nghiệm
	S	Sinh, GDCD 12	0:50	15:55	16:00	16:35	16:50	Trắc nghiệm
Thứ Năm 5/5/2022	C	Lý; Sử 11	0:50	13:55	14:00	14:35	14:50	TN+TL
	C	Hóa; Địa 11	0:50	14:55	15:00	15:35	15:50	TN+TL
	C	Sinh; CD 11	0:50	15:55	16:00	16:35	16:50	TN+TL
Thứ Sáu 6/5/2022	S	Văn 10	1:30	7:25	7:30	8:45	9:00	Tự luận
	S	Môn KHTN 10	0:45	9:25	9:30	10:00	10:15	TN:TL=60:40
	C	Anh 10	1:00	13:55	14:00	14:45	15:00	TN:TL
	C	Toán 11	1:30	15:20	15:25	16:40	16:55	TN+TL
Thứ Bảy 7/5/2022	S	Toán 10	1:30	7:25	7:30	8:45	9:00	TN:TL=60:40
	S	Môn KHXH 10	0:45	9:25	9:30	10:00	10:15	TN:TL=60:40
	C	Văn 11	1:30	13:55	14:00	15:15	15:30	Tự luận

	C	Anh 11	1:00	15:50	15:55	16:40	16:55	TN+TL

- Điểm của các bài kiểm tra, khảo sát chung có thể lấy làm điểm kiểm tra giữa kỳ hoặc cuối kỳ theo quyết định của hiệu trưởng, trong trường hợp tỷ lệ trên trung bình thấp vì lý do khách quan, nhà trường sẽ có hướng dẫn cộng đồng loạt hoặc yêu cầu giáo viên kiểm tra lại để đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

- Khi chấm bài tự luận, giáo viên gạch dưới những lỗi của học sinh, nhận xét rõ ràng để học sinh điều chỉnh. Bài kiểm tra 1 tiết trở lên kèm theo lời nhận xét cụ thể, nêu rõ ưu, khuyết điểm và phương hướng điều chỉnh của học sinh.

- Bài kiểm tra thường xuyên phải được trả học sinh chậm nhất trong vòng 1 tuần; bài kiểm tra giữa kỳ hoặc cuối kỳ phải được trả học sinh chậm nhất trong vòng 10 ngày (Môn Ngữ văn trả bài theo kế hoạch dạy học bộ môn).

5.1.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- 100% tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt đầy đủ theo lịch của nhà trường.
- Các tổ nhóm sinh hoạt theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học.
- Có từ 3 đến 5 tổ chuyên môn đưa nội dung Hội giảng tiết học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, hội thảo STEM vào hoạt động chuyên môn của tổ.

b. Giải pháp

- Từ đầu năm học các tổ chuyên môn phải xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm và kế hoạch đó phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Nội dung và hình thức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn tiếp tục thay đổi phù hợp theo tinh thần của công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH và các tài liệu tập huấn của từng bộ môn. Thực hiện tốt các chuyên đề sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng dẫn và theo kế hoạch.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi THPTQG, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu bài học, giáo dục STEM, dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo hướng tích hợp liên môn, dạy một số tiết môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học.

5.1.5. Tham gia các cuộc thi, hội thi chuyên môn, hội giảng, hoạt động cụm trường

a. Chỉ tiêu:

Lựa chọn các cuộc thi, hội thi theo hướng phù hợp với học sinh, đặc điểm của trường. Các cuộc thi trên mạng cần khuyến khích và có biện pháp để học sinh tham gia theo diện rộng để đảm bảo mục tiêu của cuộc thi, không tổ chức ôn luyện ngay từ đầu của các cuộc thi diện rộng, chỉ tổ chức bồi dưỡng nâng cao cho những em đã lọt sâu vào các vòng thi.

Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức cụ thể: Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 11, 12; Thi học sinh giỏi thể dục thể thao (Hội khỏe Phù Đổng); Cuộc thi hùng biện tiếng Anh; Thi khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM dành cho học sinh THPT; Olympic các môn văn hóa cho học sinh lớp 11; Thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh; Thi giao thông học đường, Cuộc thi “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

Tổ chức các hội thi cấp trường thiết thực, ý nghĩa nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn và nghiệp vụ, tạo hứng thú cho giáo viên trong quá trình công tác: thi giáo viên giỏi cấp trường; thi GV chủ nhiệm giỏi; thi giáo viên khéo tay; thi văn nghệ, thể dục thể thao...

Phát huy thế mạnh về các cuộc thi: Thi HSG các môn văn hóa lớp 11, 12; Thi hùng biện tiếng Anh; Thi HSG TĐTT; Thi khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM dành cho học sinh THPT phần đầu có giải Ba toàn đoàn, có giải Nhất, Nhì cá nhân.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp cụm, cấp tỉnh: 100% GV tham gia đạt loại giỏi.

-Tổ chức 1 lần hội giảng cấp trường trong năm học.

b. Biện pháp thực hiện

Triển khai thực hiện cuộc thi, hội thi theo hướng giảm áp lực, trên tinh thần tự nguyện của giáo viên và học sinh, tăng cường tổ chức nhiều sân chơi trí tuệ, các cuộc giao lưu giúp học sinh có cơ hội phát triển sở trường, năng lực cá nhân và tăng hứng thú học tập: *Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM dành cho học sinh trung học, Hùng biện tiếng Anh, Thi học sinh giỏi, Giáo viên dạy giỏi, Olympic các môn học dành cho học sinh lớp 11, các cuộc thi về an toàn giao thông...* do cấp trên phát động tổ chức và các cuộc thi, hội thi khác.

Hội thi sáng tạo *khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM*: Phát động trong học sinh; GVCN và tập thể lớp chăm ý tưởng, giao mỗi lớp có ít nhất 1 ý tưởng; Tổ chức ý tưởng. Thành phần: Hội đồng khoa học cấp trường; Triển khai tổ chức thực hiện ý tưởng khả thi nhất.

Hội thi *Hùng biện tiếng Anh*: Tổ chức vòng thi sơ khảo, mỗi lớp có ít nhất 1 học sinh dự thi; Tổ chức vòng chung kết cấp trường để lựa chọn học sinh; Tổ chức bồi dưỡng học sinh dự thi.

Hội thi *Giáo viên dạy giỏi cấp trường*: Xây dựng kế hoạch để ít nhất 3 môn có giáo viên dự thi cấp trường.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách từng cuộc thi ngay từ đầu năm học.

Đối với mỗi cuộc thi, hội thi cần tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến các đối tượng dự thi, lập kế hoạch chi tiết cụ thể cho từng cuộc thi, hội thi.

Tìm các nguồn kinh phí để phục vụ các cuộc thi, hội thi.

Kết quả các cuộc thi, hội thi được sử dụng làm cơ sở đánh giá xếp loại thi đua cuối năm học để tăng động lực cho các đối tượng tham gia. Thực hiện tốt các cuộc thi, Hội thi và phần đầu có giải cá nhân, toàn đoàn.

- Tổ chức hội giảng, thi GVĐG cấp trường chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam vào chiều ngày 19/11/2021 với 3 bộ môn Vật lý, Địa lý, Tin học. Tham gia hội giảng cấp cụm theo kế hoạch của cụm Xuân Trường.

5.1.6. Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

5.1.6.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu

- Tạo điều kiện để tất cả học sinh trong nhà trường đều được giáo dục được tôn trọng bình đẳng, cho các em có cơ hội tham gia tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Học sinh có năng khiếu được cơ hội phát triển năng lực sở trường của mình

- 100% Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện được giúp đỡ, tạo mọi điều kiện được học tập như học sinh khác.

5.1.6.2. Giải pháp

+ Việc giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục;

+ Ngay từ đầu năm, GVCN điều tra lý lịch học sinh, rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện để từ đó có biện pháp động viên, hỗ trợ, giáo dục phù hợp.

+ Thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh để thông báo kịp thời về tình hình học tập của HS tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện.

+ Trong giảng dạy và giáo dục luôn dành cho đối tượng này sự quan tâm đặc biệt. Thường xuyên theo dõi chỉ bảo tận tình coi trẻ như con em mình.

+ Huy động các tổ chức đoàn thể, hội phụ huynh, giáo viên và các bạn cùng động viên giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nhà trường có chính sách miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh có cơ hội đến trường.

+ Việc giáo dục học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật: Động viên các em tham gia các câu lạc bộ để có cơ hội phát huy năng khiếu, đam mê nghệ thuật.

+ Phối hợp nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục.

5.1.7. Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào các trường Đại học, Cao đẳng

5.1.7.1 Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh; Đảm bảo học sinh nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học và biết vận dụng kiến thức, kỹ năng của các môn học để giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- Nâng cao chất lượng đại trà dựa trên việc nâng cao chất lượng giờ học (chính khóa, dạy thêm...) của tất cả các bộ môn;

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng yêu cầu môn học;

- Xây dựng chương trình, phương pháp dạy học nhằm nâng cao năng lực tự học của học sinh;

5.1.7.2. Chỉ tiêu

- Về kết quả thi TN THPT năm 2022: Số học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 100%, không có học sinh bị điểm liệt; số học sinh được trúng tuyển vào đại học đạt từ 90% trở lên. Điểm trung bình các môn thi của trường nằm trong top 15 trường có điểm thi cao nhất của tỉnh.

- Tất cả các đề kiểm tra, đề thi phải được xây dựng theo đúng quy trình: có ma trận đề (ghi chi tiết chuẩn, ghi năng lực cần đánh giá); bài kiểm tra phải được giáo viên cho lời phê và trả cho học sinh;

- Mỗi môn thi Tốt nghiệp THPT xây dựng được ngân hàng câu hỏi dùng cho khảo sát chất lượng và dùng để học sinh tự luyện. Cụ thể nhà trường sẽ tổ chức khảo sát 3 lần tương

ứng với mỗi môn phải xây dựng 06 đề độc lập (Mỗi lần 02 đề độc lập, có 04 cấp độ tư duy, từ 02 đề này đảo thành 24 đề có cấp độ tương đương phục vụ cho 01 lần khảo sát);

- Dự kiến trong năm học 2021-2022 nhà trường lần đầu tiên sẽ tổ chức thực hiện thí điểm 02 lần kiểm tra học sinh lớp 12 theo hình thức, nội dung mà một số trường đại học đang sử dụng để tuyển sinh. (Nội dung này sẽ phụ thuộc vào phương thức tuyển sinh ĐH năm nay và năng lực của đội ngũ ra đề);

5.1.7.3. Giải pháp

- Tổ chức chia lớp phân hóa đối tượng dựa trên nguyện vọng và năng lực của từng học sinh đảm bảo học sinh trong cùng một lớp có trình độ tương đương nhau, có cùng một tổ hợp xét tuyển đại học, không để hiện tượng có quá nhiều tổ hợp xét tuyển đại học/lớp học.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 từ đầu năm học, sắp xếp thời lượng hợp lí cho những nội dung trong chương trình lớp 10 và lớp 11, tập trung vào nội dung thuộc chương trình lớp 12; chú trọng quan tâm giúp đỡ học sinh yếu; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ thủ khoa các khối thi đại học. Đồng thời, quan tâm việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi theo đặc thù từng bộ môn

- Lập kế hoạch tổ chức dạy và học thêm theo đúng quy định của UBND tỉnh Nam Định. Nhà trường có kế hoạch sàng lọc đưa tất cả những học sinh tham gia cùng đội tuyển học sinh giỏi sẽ học chung một lớp và giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi sẽ là người trực tiếp dạy trên lớp. Ngoài ra nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng miễn phí cho học sinh có lực học yếu theo môn, khuyến khích các thầy cô giáo tự nguyện bồi dưỡng cho học sinh này để không xảy ra tình trạng học sinh bị điểm liệt trong kỳ thi và nâng dần chất lượng đầu yếu của nhà trường;

- Giải pháp nâng cao chất lượng đại trà dựa trên việc nâng cao chất lượng giờ học (chính khóa, dạy thêm...) của tất cả các bộ môn.

- Các tổ chuyên môn phân tích ma trận nội dung đề thi THPTQG và đặc biệt đề thi TNTHPT lần 1, 2 năm 2021, định hướng thi TNTHPT năm 2022 để xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp.

- Đổi mới mạnh mẽ từ khâu xây dựng ma trận đề thi đến nội dung đề thi Hướng dẫn giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn đánh giá mới về đánh giá năng lực...như bài kiểm tra tư duy, đánh giá năng lực của một số trường đại học có tự chức tuyển sinh riêng.

5.1.8. Dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy nghề

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Tổ chức cho học sinh lao động để xây dựng cảnh quan môi trường: Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn. Lao động bình quân 4 - 5 buổi/1 lớp/1 kỳ.

Hướng nghiệp: Tổ chức dạy đủ các bài hướng nghiệp cho học sinh bằng hình thức dạy tập trung theo khối (9 tiết/khối/năm học).

Dạy nghề cho học sinh khối 11: Nhà trường phân công giáo viên dạy nghề cho học sinh khối 11, dạy đủ 105 tiết theo quy định, triển khai dạy, học nghề phổ thông theo tinh thần chỉ đạo của *Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025* ban hành kèm theo *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng chính phủ.*

Tổ chức cho học sinh khối 10, 11 tham gia lao động dọn vệ sinh tuyến đường quanh trường hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện Xuân Trường.

Tham gia đầy đủ lao động vệ sinh để hưởng ứng ngày chủ nhật xanh của UBND huyện, UBND các xã, thôn trên địa bàn học sinh sinh sống vào ngày chủ nhật hoặc các buổi chiều theo quy định của địa phương.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học cho 100% các lớp 10, 11, 12 theo kế hoạch đã được phê duyệt từ đầu năm học. Giáo dục kỹ năng cho học sinh qua các hoạt động trải nghiệm.

b. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Tổ chức đa dạng về hình thức, phong phú nội dung về tư vấn định hướng các em lựa chọn trường, ngành, nghề. Phối hợp với các trung tâm hướng nghiệp dạy nghề, các trường cao đẳng và đại học tổ chức các buổi ngoại khóa về tư vấn hướng nghiệp.

Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch lao động năm học cho cả 3 khối học sinh. Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường, lớp học sạch sẽ, lao động vệ sinh công ích trong và ngoài trường. Duy trì môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Thực hiện Tết trồng cây đảm bảo đa dạng các loại cây.

Thường xuyên giáo dục học sinh về ý thức trách nhiệm và an toàn trong lao động, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Thường xuyên chăm sóc hệ thống cây cảnh, cây bóng mát, các bồn hoa để luôn tươi tốt.

Tổ chức lao động dọn rác thải, túi ni lông trong và ngoài khu vực trường để bảo vệ, giữ gìn môi trường (mỗi tháng 1 lần – Lao động vì ngày môi trường - Phối hợp với Huyện đoàn huyện Xuân Trường). Kêu gọi và động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hạn chế sử dụng rác thải nhựa và túi ni lông.

Mỗi thầy cô chủ nhiệm các lớp lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các tiết sinh hoạt lớp (tiết 5, thứ 6 – hàng tuần) bằng những tấm gương thực tế, những câu chuyện, bằng những băng video, phim...

Mỗi thầy cô giảng dạy ở tất cả các bộ môn lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các bài giảng hàng ngày. Ban giám hiệu, bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tích hợp, lồng ghép nội dung hướng nghiệp phong phú đa dạng vào các giờ chào cờ sáng thứ 2 hàng tuần.

Yêu cầu 100% học sinh khối 11 tham gia học nghề. Học theo đúng theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện thi cử nghiêm túc, đúng quy chế để có kết quả thực chất.

Giáo dục cho học sinh các chuẩn mực đạo đức và thực hiện theo chuẩn mực đạo đức. Học sinh phải biết chấp hành luật pháp, nội quy của nhà trường, có ý thức vận động và tuyên truyền người khác cùng thực hiện.

Giáo dục lòng yêu nước, bảo vệ và xây dựng tổ quốc từ đó có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc.

Hình thành cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi tạo tiền đề cho học sinh xử lý được các tình huống thực tiễn trong học tập và cuộc sống xã hội.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh ở không gian ngoài lớp học: thăm quan, khám phá các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình. Các thông tin về học sinh được cập nhật thường xuyên cho phụ huynh học sinh thông qua giáo viên chủ nhiệm.

Thành lập Ban đực dục do 1 đồng chí trong Ban Giám hiệu làm trưởng ban, Ban Quản sinh để quản lý học sinh toàn trường.

Tập trung nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt tập thể vào sáng thứ 2 (lập kế hoạch cụ thể về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, thu hút nguồn lực tạo kinh phí tổ chức...), thay đổi nội dung, hình thức tổ chức hoạt động tập thể vào tiết 5 ngày thứ 7 trong đó giáo viên chủ nhiệm giữ vai trò định hướng, dẫn dắt, học sinh là chủ thể tổ chức hoạt động.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ Đoàn, giáo viên chủ nhiệm lớp các chuyên đề về: Phương pháp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ biển đảo...

Tổ chức các cuộc thi, hội thi cho học sinh nhằm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh như: Tổ chức nhảy dân vũ, khiêu vũ, các hội thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về các danh nhân, tìm hiểu về lịch sử...

Khuyến khích đoàn thanh niên, giáo viên và học sinh thành lập mới các câu lạc bộ học tập, câu lạc bộ theo sở thích nhằm giáo dục kỹ năng cho học sinh, đồng thời duy trì và tiếp tục phát triển các câu lạc bộ học sinh sẵn có tạo được sân chơi lành mạnh cho học sinh và lôi kéo học sinh ra khỏi các tệ nạn xã hội đặc biệt là điện tử.

5.1.9. Công tác khác

5.1.9.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

-100% GV của nhà trường có ứng dụng CNTT và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học trong giảng dạy. 100% giáo viên biết sử dụng bảng tương tác và các phần mềm trình chiếu.

-Mỗi giáo viên ít nhất phải có 5 tiết dạy ứng dụng CNTT (môn TD có ít nhất 2 tiết dạy).

-100% giáo viên và cán bộ quản lý sử dụng thành thạo sổ điểm, sổ liên lạc điện tử, phần mềm đảo đề và chấm trắc nghiệm.

- Quản lý và duyệt giáo án của tất cả giáo viên qua edu.vn.

b. Giải pháp thực hiện

-Khuyến khích giáo viên thường xuyên ứng dụng CNTT trong dạy học, yêu cầu giáo viên thể hiện rõ công tác ứng dụng CNTT trong kế hoạch cá nhân.

-Tiếp tục đầu tư trang thiết bị và tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy và nghiên cứu.

-Tăng cường sử dụng mô hình kết hợp các lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn về CNTT cho giáo viên, khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu và trao đổi kinh nghiệm về CNTT với đồng nghiệp trong và ngoài trường.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc giáo viên sử dụng CNTT.

- Tạo điều kiện và hướng dẫn học sinh tham gia trường học kết nối, học trực tuyến và khai thác tài nguyên trên mạng.

5.1.9.2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019 – 2025:

+ *Mục tiêu, nhiệm vụ:*

- Từng bước đưa việc giảng dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài vào nhà trường.

- Cử giáo viên tiếng Anh trong trường đi tập huấn các lớp bồi dưỡng về năng lực ngoại ngữ; phương pháp dạy học với Hội đồng Anh hoặc các lớp khác mà Sở GD&ĐT tổ chức đảm bảo 100% giáo viên tiếng Anh trong trường hoàn thành được các chứng chỉ đạt chuẩn theo quy định của Sở GD&ĐT Nam Định.

- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên dạy Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh dựa vào nguồn lực sẵn có của tất cả các giáo viên trong trường.

- Tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi, giao lưu bằng tiếng Anh do Sở GD&ĐT Nam Định hoặc cụm trường tổ chức.

- Tăng cường CSVC, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học ngoại ngữ, ứng dụng CNTT trong dạy học.

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên tiếng Anh trong trường có đầy đủ các loại chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định của Bộ GD&ĐT; Sở GD&ĐT Nam Định đảm bảo đạt chuẩn.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi liên quan đến tiếng Anh; tất cả các cuộc thi đều đạt giải cá nhân.

- 100% các bộ môn đều có giáo viên có đủ năng lực tiếng Anh để hướng dẫn học sinh tham dự được đội tuyển giải toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh.

- Năm học 2021 – 2022 phấn đấu 100% các lớp đều có hệ thống loa để học phần nghe ngay trên lớp học đảm bảo đủ tiêu chuẩn có thể tổ chức phần thi nghe cho tất cả các phòng thi cùng một thời điểm trong các kỳ thi có liên quan đến việc triển khai đề án ngoại ngữ hệ 10 năm.

+ *Giải pháp:*

- Tăng cường tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh hiểu về vai trò của ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh trong thời kỳ hội nhập hiện nay nhất là kỹ năng nghe và nói với người bản ngữ.

- Nhờ Sở GD&ĐT Nam Định tư vấn chọn trung tâm ngoại ngữ có uy tín để ký hợp đồng triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài.

- Yêu cầu 100% giáo viên tiếng Anh trong trường rà soát lại các chứng chỉ ngoại ngữ hiện có, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định để đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng do Hội đồng Anh và Sở GD&ĐT Nam Định tổ chức đảm bảo hết năm học 2020 – 2021 tất cả các giáo viên tiếng Anh đều đạt chuẩn theo quy định.

- Tạo điều kiện để tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường tham gia các lớp bồi dưỡng về ngoại ngữ để đạt chuẩn giáo viên THPT Hạng III và học lớp thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II để tăng năng lực ngoại ngữ của giáo viên toàn trường.

- Xây dựng bổ sung thêm chế độ, chính sách trong quy chế chi tiêu nội bộ để khuyến khích giáo viên dạy và học tiếng Anh, nâng cao kết quả của các đội tuyển thi giải toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh do Sở GD&ĐT tổ chức.

5.1.9.3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên GV(Có kế hoạch riêng)

5.2. Công tác quản lý, chỉ đạo

5.2.1. Hiệu trưởng Phạm Văn Châu

+ Lãnh đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và chiến lược phát triển của nhà trường;

+ Trực tiếp thực hiện công tác tổ chức nhà trường (Tổ chức bộ máy; ký hợp đồng lao động tiếp nhận, chuyển chuyển cán bộ giáo viên, học sinh);

+ Trực tiếp phụ trách công tác kế hoạch, tài chính, tài sản, dịch vụ trong nhà trường, trực tiếp duyệt chi và ký các chứng từ, hợp đồng;

+ Điều hành chung công tác thi đua-khen thưởng nhà trường;

+ Chỉ đạo xây dựng các quy chế, quy định của nhà trường; thực hiện công khai theo quy định;

+ Phụ trách các hội đồng: Hội đồng trường, hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng kỷ luật và một số hội đồng khác theo yêu cầu cụ thể của từng công việc;

+ Tham gia sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Toán - Tin;

+ Quản lý giáo viên, nhân viên, phân công công tác, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo quy định; Quản lý hồ sơ tuyển dụng giáo viên, nhân viên;

+ Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục nhà trường. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường được quy định trong Điều lệ trường THCS, THPT...;

+ Phân công các phó hiệu trưởng phụ trách các mặt công tác;

+ Thường xuyên giữ mối quan hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, Huyện Ủy, UBND Huyện Xuân Trường. Với các phòng ban của Sở Giáo dục và Đào tạo, với các phòng ban của UBND Huyện, Công đoàn ngành, với bí thư, chủ tịch các xã trong Huyện Xuân Trường.

+ Chủ trì các hội nghị giao ban hàng tuần gồm Lãnh đạo trường, Bí thư chi bộ Đảng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên, thư ký hội đồng trường; Chủ trì các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng tháng, hàng kỳ của cơ quan.

+ Ký các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của nhà trường;

+ Phụ trách chung các tổ chuyên môn và tổ văn phòng;

+ Phụ trách giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân;

- + Phụ trách Ban Đại diện cha mẹ học sinh; Liên hệ chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để thống nhất kế hoạch phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường;
- + Phụ trách công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường;
- + Phụ trách công tác tuyển sinh vào lớp 10, tuyển sinh đại học cao đẳng hàng năm; xếp lớp cho học sinh khối 10.
- + Duyệt các loại kế hoạch và kết quả các hoạt động giáo dục vào cuối học kỳ và cuối năm học, kí trang đầu và ký duyệt học bạ khối 10, khối 12.

5.2.2. Phó hiệu trưởng Nguyễn Văn Khoa

- + Phụ trách công tác chuyên môn (công tác dạy và học): Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; Lập kế hoạch lên lớp của giáo viên (thời khoá biểu); Công tác dạy học sinh giỏi các cấp; Công tác nghiên cứu khoa học của giáo viên và học sinh...;
- + Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ. Lập kế hoạch kiểm tra nề nếp trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường; Kiểm tra chuyên môn (kiểm tra sổ điểm, sổ cá nhân, bài soạn, kế hoạch dạy học của giáo viên, sổ dự giờ, sổ tư liệu); Ký kiểm tra sổ ghi đầu bài hàng tháng; Kiểm tra tiến độ vào điểm và cơ số điểm; Kiểm tra việc thực hiện chương trình (đúng, đủ, nhanh, chậm); Kiểm tra các giờ dạy trên lớp của giáo viên;
- + Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên. Tham mưu việc nhận xét đánh giá giáo viên về trình độ nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm của giáo viên trong công tác chuyên môn để Hiệu trưởng nhận xét, đánh giá cán bộ hàng năm, đánh giá chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức;
- + Phụ trách dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường (nếu có);
- + Tham mưu cho hiệu trưởng về phân công chuyên môn. Đề xuất các biện pháp quản lý để nâng cao chất lượng giờ dạy, chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà;
- + Lập kế hoạch và tổ chức các kỳ thi, kiểm tra, khảo sát của trường trong năm học;
- + Viết báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên môn theo hướng dẫn của Sở để báo cáo hiệu trưởng, báo cáo trong các cuộc họp chuyên môn, cơ quan và nộp về Sở theo kế hoạch;
- + Phụ trách công tác giáo vụ, theo dõi và tổng hợp tiết dạy của giáo viên trong năm học, ký xác nhận vào các phiếu dạy thay hoặc đổi giờ;
- + Phụ trách Hội đồng khoa học: đánh giá sáng kiến kinh nghiệm và báo cáo chuyên đề các cấp.
- + Phụ trách các cuộc thi, hội thi: HSG văn hóa; Olympic các môn; thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh; thi GV chủ nhiệm giỏi; thi đồ dùng dạy học...;
- + Phụ trách hồ sơ chuyên môn giáo viên.
- + Phụ trách công tác Dạy nghề: Lên kế hoạch Dạy nghề, học nghề. Theo dõi việc dạy và việc học hoàn chỉnh hồ sơ, kỳ thi nghề cho học sinh;
- + Phụ trách xếp lại lớp cho học sinh khối 11 và 12 vào đầu năm, ký sổ học bạ cho học sinh khối 11;
- + Phụ trách công tác theo dõi nề nếp chuyên môn của Giáo viên, hàng tháng, hàng kỳ tập hợp và thông báo thi đua giáo viên;
- + Xây dựng và thiết kế hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến bằng các phần mềm ứng dụng.

- + Sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Toán-Tin, phụ trách tổ Toán-Tin và TD-GDQPAN;
- + Tham gia trực trường theo phân công và thực hiện các công việc khác khi Hiệu trưởng yêu cầu.

5.2.3. Phó hiệu trưởng Đỗ Hồng Tuyến

- + Phụ trách công tác chính trị, tư tưởng, truyền thông, đối ngoại và phát huy truyền thống của nhà trường;
- + Phụ trách công tác giáo dục đạo đức và phong trào học sinh;
- + Phụ trách hoạt động trải nghiệm của học sinh.
- + Phụ trách hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Phụ trách công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của Giáo viên và học sinh; Phụ trách công tác quốc phòng an ninh;
- + Phụ trách công tác thi đua giáo viên, học sinh; Triển khai và chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đánh giá giáo viên, lãnh đạo trường theo chuẩn nghề nghiệp.
- + Phụ trách các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành và các cấp;
- + Phụ trách công tác của Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, Hội cựu học sinh.
- + Sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Tiếng Anh; Phụ trách tổ Sinh-CN, Hóa học, Tiếng Anh;
- + Phụ trách các cuộc thi, hội thi: Thi KHKT, STEM, Hùng biện tiếng Anh, Giai điệu tuổi hồng dành cho học sinh; ...
- + Tham gia công tác tự đánh giá nhà trường theo sự phân công của hiệu trưởng;
- + Duyệt kết quả tổng kết cuối kỳ và cuối năm của các lớp khối 12;
- + Phụ trách các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ;
- + Cùng với hiệu trưởng phụ trách công tác xã hội hóa và quản lý các dịch vụ trong nhà trường;
- + Phụ trách công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ;
- + Theo dõi công tác chủ nhiệm lớp, kiểm tra nhận xét sổ chủ nhiệm hàng tháng; Tham mưu việc nhận xét đánh giá giáo viên trong công tác chủ nhiệm và giáo viên để Hiệu trưởng nhận xét đánh giá cán bộ công chức hàng năm;
- + Tham gia trực trường theo phân công và thực hiện các công việc khác khi Hiệu trưởng yêu cầu.

5.2.4. Phó hiệu trưởng Nguyễn Tiến Phương

- + Phụ trách công tác về cơ sở vật chất nhà trường: Lên kế hoạch, tham mưu trong việc quy định trách nhiệm sử dụng và bảo quản các cơ sở vật chất và các tài sản của nhà trường. Tham mưu cho Hiệu trưởng: Việc sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị mới, cơ sở vật chất của nhà trường;
- + Phụ trách công tác kiểm tra kiểm tra cơ sở vật chất: Hệ thống điện, nước, vệ sinh môi trường...kiểm tra các phòng bộ môn, thiết bị, thí nghiệm, thư viện; phụ trách và lên kế hoạch giáo viên phụ trách phòng thiết bị, thí nghiệm;
- + Phụ trách công tác bảo vệ, an ninh, an toàn trường học (an ninh, phòng chống cháy, nổ, điện, nước...); Phát hiện lập biên bản, quy định trách nhiệm đền bù với những tài sản bị hư hỏng mất mát;

- + Phụ trách công tác Lao động: Điều hành công tác lao động duy trì vệ sinh môi trường của học sinh; đảm bảo công bằng, lao động có năng suất, dụng cụ lao động hợp lý;
- + Phụ trách công tác Hướng nghiệp: Tham mưu để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục Hướng nghiệp cho học sinh;
- + Phụ trách công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường xanh-sạch-đẹp-an toàn-hạnh phúc, công tác phổ cập giáo dục;
- + Sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Sử-Địa-GDCD; Phụ trách tổ Vật Lí-TB, Sử-Địa-GDCD, Ngữ văn;
- + Phụ trách công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm VnEdu quản lý nhà trường. Đảm bảo việc hoạt động bình thường cho các phòng nghe nhìn, các phòng học chức năng;
- + Phụ trách hồ sơ của lớp và học sinh khối 10;
- + Phụ trách Y tế học đường và phòng chống thiên tai, dịch bệnh.
- + Phụ trách công tác hồ sơ công nhận lại trường chuẩn quốc gia vào giai đoạn tiếp theo;
- + Phụ trách tập hợp báo cáo công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác tiếp công dân hàng tháng.
- + Phụ trách công tác cải cách hành chính, giáo dục pháp luật, phòng chống tham nhũng.
- + Phụ trách tổ chức các cuộc thi, hội thi: HSG thể dục thể thao; Thi về giao thông học đường; ...
- + Phụ trách công tác khánh tiết và chuẩn bị CSVC cho các cuộc thi, hội thi;
- + Tham gia trực trường theo phân công và thực hiện các công việc khác khi Hiệu trưởng yêu cầu.

5.2.5. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch hoạt động của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch giáo dục và các kế hoạch hoạt động khác của nhà trường.
- Giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, thảo luận, nhận định tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách, bàn bạc có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hoàn thành và nộp các báo cáo của tổ theo đúng thời gian quy định
- Tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công chuyên môn cho giáo viên trong tổ.
- Tổ trưởng trao đổi và đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, tổ chức dự giờ lên lớp của nhau để rút kinh nghiệm, tổ chức thao giảng, chuyên đề, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ viên.
- Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.
- Điều hành, quản lý, tổ chức các buổi sinh hoạt tổ.
- Tham gia cùng BGH nhà trường trong công tác kiểm tra hoạt động dạy và học của giáo viên, học sinh.

5.3. Công tác kiểm tra, giám sát

5.3.1. Kiểm tra đột xuất:

Ban kiểm tra nội bộ trường học sẽ kiểm tra đột xuất không báo trước các tổ chức, bộ phận trong nhà trường. Đặc biệt, quan tâm kiểm tra về hoạt động chuyên môn, cụ thể:

- + Dự giờ tiết dạy của giáo viên;
- + Hồ sơ sổ sách, giáo án;
- + Chấm, trả bài kiểm tra của giáo viên;
- + Cập nhật điểm kiểm tra theo kế hoạch của nhà trường;
- + Sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học;
- + Kiểm tra báo giảng hằng tuần;
- + Kiểm tra việc thực hiện chương trình của giáo viên;
- + Kiểm tra việc xếp loại hạnh kiểm, học lực của học sinh;

5.3.2. Kiểm tra chuyên đề

5.3.2.1. Đối với giáo viên

Đối tượng:

- *Tất cả giáo viên tham gia giảng dạy trực tiếp trong nhà trường*

Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch của giáo viên về công tác giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác.
- Kiểm tra các loại hồ sơ, sổ sách, của giáo viên như: giáo án, sổ điểm lớp, sổ dự giờ, ghi chép chuyên môn, sổ chủ nhiệm (nếu có).
- Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học thông qua việc phê sô đầu bài và dự giờ trên lớp.
- Kiểm tra việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ.
- Kiểm tra việc thực hiện thí nghiệm, thực hành, sử dụng thiết bị dạy học thông qua việc ghi chép sổ mượn trả thiết bị thí nghiệm.
- Kiểm tra việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới thi, kiểm tra đánh giá...
- Kiểm tra việc cập nhật điểm, cập nhật hồ sơ học sinh trên phần mềm quản lý trường học Vnedu.vn.

Phương pháp kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp qua hồ sơ sổ sách của giáo viên
- Kiểm tra trên các phần mềm quản lý trường học.

5.3.2.2. Kiểm tra chuyên đề đối với Tổ/Nhóm chuyên môn; Ban/Bộ phận:

Đối tượng kiểm tra: Tổ Toán-Tin; Tổ Vật lý; Bộ phận Văn thư – lưu trữ; Bộ phận kế toán; Đoàn TN.

Nội dung kiểm tra:

- + *Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn*

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách tổ chuyên môn (Kế hoạch tổ chuyên môn; kế hoạch dạy học các bộ môn trong tổ; kế hoạch dạy tự chọn; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn)

+ *Kiểm tra hoạt động của thư viện:*

- Kiểm tra cơ sở vật chất của thư viện, như: phòng thư viện, thiết bị, bàn ghế, kệ tủ...

- Kiểm tra việc sắp xếp, bố trí, trang trí, vệ sinh.

- Kiểm tra số lượng và chất lượng sách, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa...

- Kiểm tra hoạt động của cán bộ phụ trách thư viện (việc thực hiện nội quy, việc cho mượn, thu hồi; hồ sơ sổ sách, bảo quản, giới thiệu, thống kê, phân loại, bổ sung sách, thực hiện giờ giấc, tinh thần, thái độ làm việc;

- Kiểm tra số lượng lượt mượn – trả sách của giáo viên và học sinh.

+ *Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính:*

- Kiểm tra việc soạn thảo, luân chuyển, lưu trữ công văn đi, công văn đến;

- Kiểm tra việc quản lý con dấu;

- Kiểm tra việc quản lý, thiết bị, văn phòng phẩm;

- Kiểm tra việc quản lý các hồ sơ, sổ sách hành chính, giáo vụ (sổ đăng bộ, sổ gọi tên ghi điểm, sổ ghi đầu bài, học bạ, sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; sổ nghị quyết của nhà trường, sổ kiểm tra của Hiệu trưởng, sổ khen thưởng, kỷ luật học sinh; sổ lưu trữ các văn bản, công văn và các loại hồ sơ sổ sách khác)

- Tinh thần, thái độ phục vụ của nhân viên văn thư;

+ *Kiểm tra tài chính tài sản và công tác kế toán:*

- Kiểm tra kế hoạch xây dựng tạo nguồn ngân sách của nhà trường, các khoản thu-chi ngân sách, thu- chi khác tại đơn vị;

- Kiểm tra việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn bằng tiền mặt; việc thực hiện quyết toán thu- chi khác tại trường;

- Kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản cố định; công tác đầu tư xây dựng cơ bản; Công tác kế toán (chấp hành chế độ, nguyên tắc kế toán tài chính);

- Mục đích thông qua việc kiểm tra nhà trường đánh giá việc thực hiện thu chi đúng theo hướng dẫn của các cấp, tài sản cơ quan bảo đảm an toàn tiến hành công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính, trong đó quan tâm tới công tác công khai tài chính, tài sản theo quy định hiện hành, việc lưu trữ hồ sơ theo quy định...

Phương pháp kiểm tra:

- Kiểm tra trực tiếp qua hồ sơ sổ sách của Tổ chuyên môn/các bộ phận

- Kiểm tra trên phần mềm quản lý trường học.

5.4. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường, các bộ phận và cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo theo quy định nhằm đảm bảo cho công tác quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả. Ngoài báo cáo theo yêu cầu của từng nhiệm vụ, nhà trường quy định chế độ báo cáo định kỳ như sau:

5.4.1. Hàng tuần

Người phụ trách thi đua học sinh báo cáo với Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm lớp vào tiết thứ 3, 4 sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các buổi có sinh hoạt ngoại khóa, bận việc đột xuất, hoặc nghỉ ngày lễ, tết, thi, kiểm tra) tình hình thực hiện nội quy học sinh, thi đua trong tuần, cập nhật chuyên cần của học sinh lên website của trường. Lớp trực tuần báo cáo tình hình thực hiện nội quy học sinh, thi đua trong tuần trước toàn trường vào sáng thứ hai hàng tuần.

Các Phó Hiệu trưởng báo cáo tình hình công tác trong tuần và thống nhất kế hoạch công tác tuần tới với Hiệu trưởng vào tiết 1,2,3 sáng thứ sáu hàng tuần (trừ các buổi có sinh hoạt ngoại khóa, bận việc đột xuất, hoặc nghỉ ngày lễ, tết, thi, kiểm tra).

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên báo cáo hoạt động của công đoàn và đoàn thanh niên với liên tịch và tổ trưởng, tổ phó chuyên môn vào tiết 2, 3 sáng thứ sáu hàng tuần.

5.4.2. Hàng tháng

+ Giáo viên bộ môn báo cáo với tổ trưởng vào các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng tổng hợp để báo cáo với Hiệu trưởng vào cuộc họp giao ban mỗi tháng về kết quả hoạt động của tổ và kế hoạch tháng sau.

+ Giáo viên chủ nhiệm báo cáo với thư ký hội đồng nhà trường về số học sinh tăng, giảm với từng lý do vào ngày trước ngày họp toàn thể cơ quan hàng tháng, đồng thời ghi báo cáo sĩ số vào biểu bảng thống kê sĩ số học sinh; duyệt ký báo cáo thi đua của lớp chủ nhiệm; báo cáo đột xuất với Ban giám hiệu những trường hợp đặc biệt.

+ Kế toán báo cáo tình hình thu, chi kinh phí trong tháng với Hiệu trưởng vào tuần cuối trong tháng.

5.5. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt

5.5.1. Hồ sơ của tổ chuyên môn gồm

- a) Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (Theo năm học).
- b) Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

5.5.2. Hồ sơ giáo viên

5.5.2.1. Kế hoạch bài dạy (Giáo án):

- Các tiết dạy phải có giáo án: giáo án mới 100%, hình thức được thống nhất trong tổ nhóm theo tinh thần đổi mới phương pháp giảng dạy và theo **quy định hướng dẫn giảng dạy bộ môn hằng năm**.

- Nội dung giáo án phải thể hiện tính khoa học, trí tuệ, đổi mới phương pháp giảng dạy, phù hợp các đối tượng học sinh. Các giáo viên sử dụng giáo án in phải đảm bảo tự soạn và nắm được nội dung các bài soạn. Sau mỗi giáo án, giáo viên phải ghi phần rút kinh nghiệm bằng tay.

- Giáo án phải được soạn trước 1 tuần, gửi vào cơ sở dữ liệu trường (có hướng dẫn cụ thể) để tổ trưởng kiểm tra và duyệt của tất cả các tổ viên trước tuần dạy.

- Giáo án dạy tự chọn bám sát (nếu có dạy). Dạy học chủ đề tự chọn bám sát đề *ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kỹ năng*, không bổ sung kiến thức nâng cao.

- Giáo án hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp đảm bảo đúng quy định.

- Nếu giáo viên nào tham gia dạy thêm tại trường thì soạn giáo án dạy thêm theo quy định.

- Nội dung trong các giáo án phải có sự thống nhất với kế hoạch dạy học.

5.5.2.2. Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) và sổ dự giờ, ghi chép.

- Giáo viên thực hiện việc xây dựng kế hoạch theo đúng hướng dẫn
- Giáo viên chưa hết tập sự dự ít nhất 12 tiết trong 1 kỳ; giáo viên hết tập sự dự ít nhất 8 tiết trong một kỳ; tổ trưởng, tổ phó chuyên môn dự giờ ít nhất 12 tiết trong một kỳ; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng dự giờ ít nhất 15 tiết trong một học kỳ.
- Phiếu dự giờ trong sổ dự giờ (không cho điểm) phải ghi chi tiết, có phân tích nhận xét theo 12 tiêu chí của công văn 5555, trong đó tập trung vào việc phân tích hiệu quả hoạt động của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của giáo viên. Người dự giờ không cho điểm và xếp loại trong các phiếu dự giờ trong sổ.
- Phần ghi chép sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện được các nội dung các chuyên đề và trao đổi chuyên môn của tổ nhóm.

5.5.2.3 Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.

- Dùng sổ nhà trường phát hoặc in theo đúng thứ tự danh sách học sinh trong phần mềm quản lý.
- Vào điểm, nhận xét và sửa điểm theo đúng quy định.

5.5.2.4 Sổ chủ nhiệm: (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp)

- Nhà trường phát sổ chủ nhiệm.
- Giáo viên ghi đầy đủ các thông tin trong sổ, Tổ trưởng và Giám hiệu phụ trách sẽ kiểm tra theo định kỳ.

5.5.3. Quy định về kiểm tra ký duyệt:

Giao trách nhiệm cho tổ trưởng (nhóm trưởng) chuyên môn kiểm tra chất lượng và duyệt giáo án trên phần mềm Edu.vn, báo cáo định kỳ trong cuộc họp Liên tịch mở rộng.
 */ *Kiểm tra hồ sơ giáo viên:* Giáo viên phải thường xuyên cập nhật hệ thống hồ sơ sổ sách, lãnh đạo nhà trường sẽ tiến hành kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kỳ hồ sơ giáo viên. Lịch kiểm tra định kỳ hồ sơ giáo viên như sau:

- + Đợt 1: Trong tuần 9.
- + Đợt 2: Trong tuần 16.
- + Đợt 3: Trong tuần 27.
- + Đợt 4: Trong tuần 35.

5.5.4. Quản lý giờ dạy, nền nếp

- Giáo viên phải chấp hành nghiêm túc và đầy đủ sự phân công của BGH, của tổ trưởng và các đoàn thể.
- Đảm bảo hội họp, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo kế hoạch của tổ, của trường, của Sở theo Điều lệ trường THPT:
 - + Hội họp tổ chuyên môn mỗi tháng 2 lần, ngoài các nội dung họp chuyên môn định kỳ bàn về nội dung, chương trình, giảng dạy các bài khó, các tiết thực hành, rút kinh nghiệm về chuyên môn, tìm các giải pháp nâng cao chất lượng chuyên môn của tổ thì phải tổ chức sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 2 lần trong 1 học kỳ.
 - + Hội họp tổ chuyên môn đột xuất: khi có nhu cầu hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo trường.
- Tất cả các cuộc họp và sinh hoạt chuyên môn đều phải ghi biên bản có chữ ký của tổ trưởng, nhóm trưởng, sổ sinh hoạt chuyên môn phải để đúng nơi quy định.

- Báo cáo: + Đợt xuất: theo yêu cầu chuyên môn của trường, của ngành.
+ Định kỳ: Mỗi tháng 2 lần tổ trưởng chuyên môn báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của tổ vào buổi họp liên tịch mở rộng cuối tuần.

- Hành vi ngôn ngữ ứng xử, trang phục của giáo viên thực hiện theo quy tắc ứng xử trong nhà trường và điều lệ trường Phổ thông

- Các hành vi giáo viên không được làm, thực hiện theo điều lệ trường phổ thông.

- Thầy cô giáo ra vào lớp đúng giờ theo hiệu lệnh quy định của trường. Không ra sớm, vào muộn, tự động đổi giờ, nhờ dạy thay tùy tiện. Mọi trường hợp nghỉ, đổi giờ phải báo cáo bằng văn bản cho Hiệu trưởng viết phiếu dạy thay, đổi giờ có chữ ký của tổ trưởng mới coi là có lý do, trong trường hợp đột xuất giáo viên phải điện thoại trực tiếp cho lãnh đạo trực hoặc lãnh đạo phụ trách chuyên môn để có phương án phân công dạy thay.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu: VT.

NGƯỜI LÀM KẾ HOẠCH



Nguyễn Văn Khoa

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT

Hội đồng trường họp, đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản kế hoạch giáo dục trường THPT Xuân Trường năm học 2022-2023. Hội đồng trường đồng ý với nội dung kế hoạch trên

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Châu

Phụ lục: Kế hoạch chi tiết theo tuần

Tuần	Nội dung công việc	Phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tuần 1 Từ 6/9 Đến 12/9	-Thực hiện chương trình GD tuần 1 -Thực hành GDQPAN -Họp tổ chuyên môn -Rà soát đồ dùng, thiết bị, hóa chất và đăng ký mua mới.	-Khoa -Tổ TD- QPAN -Phương		
Tuần 2 Từ 13/9 Đến 19/9	-Thực hiện chương trình GD tuần 2, dạy thêm -Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học	- Khoa		
Tuần 3 Từ 20/9 Đến 26/9	-Thực hiện chương trình GD tuần 3, dạy thêm -Duyệt kế hoạch giáo dục môn học	- Khoa		
Tuần 4 Từ 27/9 Đến 03/10	-Thực hiện chương trình GD tuần 4, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 5 Từ 4/10 Đến 10/10	-Thực hiện chương trình GD tuần 5, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa - Tuyển		
Tuần 6 Từ 11/10 Đến 17/10	-Thực hiện chương trình GD tuần 6, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 7 Từ 18/10 Đến 24/10	-Thực hiện chương trình GD tuần 7, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh -Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động	- Khoa -Châu		
Tuần 8 Từ 25/10 Đến 31/10	-Thực hiện chương trình GD tuần 8, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh -Hội đồng đánh giá sáng kiến xét các sáng kiến thi cấp tỉnh	- Khoa -Tuyển		
Tuần 9 Từ 1/11 đến 7/11	-Thực hiện chương trình GD tuần 9, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh - Kiểm tra khảo sát giữa kỳ 1 - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 1	- Khoa		
Tuần 10 Từ 8/11 Đến 14/11	-Thực hiện chương trình GD tuần 10 - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	-Tuyển - Khoa		
Tuần 11 Từ 15/11 Đến 21/11	-Thực hiện chương trình GD tuần 11, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh -Kỷ niệm ngày NGVN, hội giảng, thi GVDG cấp trường.	- Khoa -Tuyển		
Tuần 12 Từ 22/11 Đến 28/11	-Thực hiện chương trình GD tuần 12, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 13 Từ 29/11 Đến 5/12	-Thực hiện chương trình GD tuần 13, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa -Tuyển		

Tuần 14 Từ 6/12 Đến 12/12	-Thực hiện chương trình GD tuần 14, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 15 Từ 13/12 Đến 19/12	-Thực hiện chương trình GD tuần 15, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 16 Từ 20/12 Đến 26/12	-Thực hiện chương trình GD tuần 16 - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 2 -Khảo sát HK1 khối 11,12 (đề Sở), 10 đề trường.	- Khoa - Châu		
Tuần 17 Từ 27/12 Đến 02/1/21	-Thực hiện chương trình GD tuần 17, dạy thêm -Nghỉ tết dương lịch - Bồi dưỡng học sinh giỏi, hùng biện Tiếng Anh	- Khoa		
Tuần 18 Từ 3/1 Đến 9/1	-Thực hiện chương trình GD tuần 18, dạy thêm -Kết thúc chương trình HK1 -Thi hùng biện Tiếng Anh vòng Sơ khảo cấp tỉnh từ 5, 6/1/2022 -Duyệt kết quả học lực, hạnh kiểm HK1	- Khoa -Tuyển -Châu		
Tuần 19 Từ 10/1 Đến 16/1	-Thực hiện CT HK2 tuần 19, dạy thêm -Chung kết hùng biện Tiếng Anh cấp tỉnh từ 12-14/1/2022 -Sơ kết học kỳ 1	- Khoa -Tuyển -Châu		
Tuần 20 Từ 17/1 Đến 23/1	-Thực hiện chương trình GD tuần 20, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT - Tổ chức trải nghiệm, dã ngoại cho HS toàn trường	- Khoa -Tuyển		
Tuần 21 Từ 24/1 Đến 30/1	-Thực hiện chương trình GD tuần 21, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT	- Khoa		
Tuần 22 Từ 31/1 Đến 6/2	-Thực hiện chương trình GD tuần 22, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT - Nghỉ tết nguyên đán	- Khoa		
Tuần 23 Từ 7/2 Đến 13/2	-Thực hiện chương trình GD tuần 23	- Khoa -Châu		
Tuần 24 Từ 14/2 Đến 20/2	-Thực hiện chương trình GD tuần 24, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT - Tư vấn hướng nghiệp cho HS khối 12	- Khoa -Tuyển		
Tuần 25 Từ 21/2 Đến 26/2	-Thực hiện chương trình GD tuần 25, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT - Thi HSG cấp trường khối 12	- Khoa -Châu		
Tuần 26 Từ 28/2 Đến 6/3	-Thực hiện chương trình GD tuần 26 - Hoàn thành gửi DS học sinh dự thi Olympic các môn lớp 11 và Sở (trước 02/3/2022)	- Khoa -Châu - Khoa		
Tuần 27 Từ 7/3 Đến 13/3	- Thực hiện chương trình GD tuần 27, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT - Kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ	- Khoa -Tuyển		

	- Kiểm tra khảo sát giữa kỳ 2 - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 3			
Tuần 28 Từ 14/3 Đến 20/3	-Thực hiện chương trình GD tuần 28, dạy thêm - Bồi dưỡng học sinh giỏi VH, TDTT -Thi HSG văn hóa khối 11, 12 (ngày 18/3)	- Khoa -Châu		
Tuần 29 Từ 21/3 Đến 27/3	-Thực hiện chương trình GD tuần 29, dạy thêm -Kỷ niệm ngày thành lập đoàn	- Khoa -Tuyển		
Tuần 30 Từ 28/3 Đến 3/4	-Thực hiện chương trình GD tuần 30, dạy thêm - Tổ chức thi Olympic cho học sinh lớp 11 (2,3/4/2022) gồm các môn: Văn, Toán, Anh, Lý, Hoá, Sinh, Sử, Địa, Tin.	- Khoa		
Tuần 31 Từ 4/4 Đến 10/4	-Thực hiện chương trình GD tuần 31, dạy thêm	- Khoa		
Tuần 32 Từ 11/4 Đến 17/4	-Thực hiện chương trình GD tuần 32, dạy thêm	- Khoa		
Tuần 33 Từ 18/4 Đến 24/4	-Thực hiện chương trình GD tuần 33, dạy thêm -Giỗ tổ Hùng Vương -Khảo sát khối 12 từ 18-19/4 (đề Sở)	- Khoa -Châu		
Tuần 34 Từ 25/4 Đến 30/4	-Thực hiện chương trình GD tuần 34, dạy thêm -Nghỉ lễ 30/4 và 1/5	- Khoa		
Tuần 35 Từ 2/5 Đến 8/5	-Thực hiện chương trình GD tuần 35, dạy thêm -Thi khảo sát K10-đề trường, K11-đề Sở - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 4	- Khoa -Châu - Khoa		
Tuần 36 Từ 9/5 Đến 14/5	-Thực hiện chương trình GD tuần 36, dạy thêm -Duyệt kết quả học lực, hạnh kiểm HK2 và cả năm - Hoàn thiện các loại báo cáo nộp Sở: Kiểm tra nội bộ; tổng kết năm học; Tự đánh giá (20/5)... - Khảo sát nguyện vọng và xếp lại lớp cho HS	- Khoa -BGH -BGH - Khoa		
Tuần 37 Từ 16/5 Đến 22/5	-Hoàn thành chương trình năm học - Ôn thi tốt nghiệp THPT - Chuẩn bị các điều kiện cho thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp. -Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên -Tổng kết năm học	- Khoa -Châu, Phương -Tuyển -Châu		